

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH
Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không
Tập 355

Chư vị đồng học, xin mời mở Kinh Vô Lượng Thọ, chương “Tam Bối Vãng Sanh Đệ Nhị Thập Tứ”. Chúng ta bắt đầu xem kinh văn từ phần thượng bối:

“Kỳ thượng bối giả, xả gia khí dục, nhi tác Sa-môn, phát Bồ-đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc”.

Trong đoạn này có ba đoạn nhỏ, lần trước chúng tôi đã giảng đến chú giải của Hoàng Lão cư sĩ, dẫn dụng phẩm thứ bảy của kinh này, chính là phần kệ tụng của phẩm “Tất Thành Chánh Giác”. Kệ tụng này rất quan trọng, thường là phần quan trọng thì chúng ta đọc thêm vài lần, giảng thêm vài lần nhất định là có lợi ích.

Phải nên biết chúng ta ngày nay là học Phật, không phải làm Phật học. Phải nên ghi nhớ, Phật học và học Phật là hai sự việc hoàn toàn khác nhau. Học Phật thì phải giống như một vị Phật. Phật là gì vậy? Phật là người giác ngộ, học Phật chính là học một người giác ngộ, một người thấu suốt, phải nên biết ý nghĩa này. Nhất định không bị mê hoặc. Mê tín thì không phải là học Phật. Vì sao vậy? Họ không giác, giác thì không mê, mê rồi thì liền không giác. Chúng ta là người mê hoặc điên đảo, hiện nay chúng ta muốn học một người giác ngộ, người giác ngộ thì gọi là Phật, chữ Phật này là tiếng Ấn Độ, người Ấn Độ gọi là “Phật-đà”, nghĩa là người giác ngộ, phải nên biết những đạo lý này.

Bài kệ này, phía trước chúng tôi đã nói qua, nhưng chưa nói xong. “*Linh bỉ chư quần sanh*” (khiến các quần sanh kia), “quần sanh” chính là hết thảy chúng sanh. “*Trường dạ vô ưu não, xuất sanh chúng thiện căn thành tựu Bồ-đề quả. Ngã nhược thành Chánh Giác, lập danh Vô Lượng Thọ, chúng sanh văn thử hiệu, câu lai ngã sát trung, như Phật kim sắc thân, diệu tướng tất viên mãn*” (Khiến các quần sanh kia, đêm dài không ưu não, phát sanh các căn lành, thành tựu quả Bồ-đề. Con nếu thành Chánh Giác, lấy tên Vô Lượng Thọ. Chúng sanh nghe danh này, đều sanh về nước con, thân kim sắc như Phật, tướng tốt đầy viên mãn). Những câu kệ này phía trước chúng tôi đã nói qua, phương pháp của Ngài như thế nào? Bạn xem phương pháp của Ngài vô cùng thiện xảo, Ngài nói: “Ta lấy một tên gọi, tên của ta gọi là Vô Lượng Thọ. “Vô Lượng Thọ” là phiên dịch thành

tiếng Trung Quốc, tiếng Ấn Độ chính là A Di Đà Phật. Ngài lấy danh hiệu này và bảo mọi người thường xuyên niệm danh hiệu này, danh hiệu này là gì? Danh hiệu này là tánh đức của chính chúng ta, danh hiệu này là chân tâm của chúng ta. Trong tiếng Phạn, “A” dịch là “Vô”, “Di Đà” dịch là “Lượng”, “Phật” là Giác, cho nên ý nghĩa của từ này là “Vô Lượng Giác”. Hết thủy pháp thế xuất thế gian, quá khứ hiện tại vị lai, thế giới này thế giới khác, bạn đều có thể giác mà không mê thì đây gọi là “A Di Đà”. Ý nghĩa này là “không gì không biết, không gì không thể” mà tất cả các tôn giáo trên thế giới dùng để tán thán thần linh. Trên thực tế bên trong chữ “A Di Đà Phật” đã hàm chứa ý nghĩa này. Bạn giác rồi thì bạn có thể, bạn không giác thì mới không thể. Vô Lượng Giác là “không gì không biết”, không gì không biết thì tự nhiên sẽ “không gì không thể”. Trong tôn giáo thì dùng để ca ngợi các vị thần linh, trong Phật pháp thì là sự hiển thị của tự tánh chúng ta.

A Di Đà Phật là ai? A Di Đà Phật là bản thân mình, không phải người nào khác, không phải từ bên ngoài. Cho nên danh hiệu này rất hay, bảo bạn ngày ngày đều niệm, đem tự tánh A Di Đà Phật của bạn mà niệm ra. Tự tánh A Di Đà Phật ở đâu vậy? Vốn dĩ sẵn có rồi, hiện tại cũng không có thay đổi. Vấn đề là ở chỗ nào? Là bạn mê mất chính mình, bạn không thừa nhận chính mình, vậy thì cũng hết cách. Cho nên chư Phật Bồ-tát đại từ đại bi, giúp chúng ta nhận thức được chính mình, chỉ một câu như vậy thôi. Chúng ta hiện tại đáng thương vì không nhận thức được chính mình.

Tương lai nếu tôi còn nhiều thời gian, tôi dự định giảng lại Kinh Hoa Nghiêm trong 5 năm, nhiều nhất là 7 năm, không quá 7 năm thì viên mãn Kinh Hoa Nghiêm. Sau khi viên mãn rồi thì tôi muốn đem năm kinh một luận của Tịnh Độ giảng một lần nữa. Nếu lại còn thời gian thì tôi lại đem Kinh Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm giảng cho mọi người một lần nữa, kinh đó rất hay, nói ra chân tướng sự thật rõ ràng minh bạch. Nếu chúng ta có được nền tảng tu học nhiều năm như vậy để tiếp nhận Kinh Thủ Lăng Nghiêm thì tôi tin rằng cho dù không thể “đại triệt đại ngộ” thì có lẽ có một số người sẽ đại ngộ. Sau khi nghe thì tích tiểu ngộ dần thành đại ngộ, nói một cách khác, bạn có thể khẳng định chính mình, nhận thức được chính mình, nhưng bạn vẫn chưa thể nào hoàn toàn đem cảnh giới chuyển trở lại, chuyển trở lại thì bạn chính là Phật, bạn đã thành Phật rồi. Sau khi bạn chuyển trở lại thì bạn có thể nhận biết, có thể khẳng định, việc này tương đối khả quan, gần với bờ mé của “minh tâm kiến tánh”, đó là “đại triệt đại ngộ”.

Công đức danh hiệu này không thể nghĩ bàn. Hiện nay người biết niệm A Di Đà Phật rất nhiều, nơi đâu cũng có người đang ngày ngày niệm A Di Đà Phật, nhưng mà như thế nào? Họ niệm đó là A Di Đà Phật của thế giới Tây Phương Cực Lạc, Ngài không phải là A Di Đà Phật tự tánh. A Di Đà Phật của thế giới Tây Phương Cực Lạc là hóa thân của tự tánh A Di Đà Phật, đạo lý này rất ít người biết được. Các vị thường làm pháp sự “Tam Thời Hệ Niệm” của thiền sư Trung Phong. Đại sư Trung Phong ở trong phần khai thị của “Tam Thời Hệ Niệm” đã nói rất rõ ràng, “*tâm này chính là A Di Đà Phật, A Di Đà Phật chính là tâm này, ngoài tâm không có Phật, ngoài Phật không có tâm*”. Cái tâm đó rất là khó hiểu, nhưng Ngài đã nói cái tâm đó rất rõ ràng. Tâm thì có nhục đoàn tâm (trái tim máu thịt), có duyên lự tâm, có linh tri tâm. Chân tâm là gì? Chân tâm là linh tri, linh minh giác tri, Kinh Lăng Nghiêm gọi là “kiến văn giác tri”. Chân tâm không phải là vật chất, cũng không phải tinh thần, không lúc nào không có, không nơi nào không có. Cho nên nếu bạn chân thật hiểu rõ, chân thật thể hội được thì như người đại triệt đại ngộ trong Tông Môn thường nói “*đầu đầu thị đạo, tả hữu phùng nguyên*” (nơi nơi đều là đạo, khắp chốn đều là nguồn), lặn lội khắp mọi nơi tìm chẳng thấy, ngờ đâu tìm được lại chẳng tốn chút công. Chỉ cần bạn tìm được rồi, chỉ cần quay đầu lại thì trí huệ, đức năng, tướng hảo của bạn viên mãn đầy đủ, không khác gì với hết thảy chư Phật Như Lai trong mười phương, đây là thật. Chúng ta cả đời có thể làm được hay không? Đại tâm phàm phu thì có khả năng. Cho nên nói đi nói lại, tâm lượng nhất định phải mở rộng, không nên so đo với bất kỳ người nào, với bất kỳ sự vật nào. Nếu so đo tính toán thì như thế nào? Việc lợi hại được mất với người khác đó chỉ là chuyện nhỏ nhất, tổn hại đối với chính mình mới thật sự là rất lớn. Bởi vì sao? Bởi vì nó chướng ngại chúng ta đời này không thể kiến tánh, không thể thành Phật. Nếu bạn có thể kiến tánh thì vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc là Thật Báo Độ thượng thượng phẩm vãng sanh.

Phía trước tôi đã nói với các vị rồi, phải nên ghi nhớ lời của Thiện Đạo Đại sư, “*ba bậc chín phẩm đều bởi gặp duyên không đồng*”. Chúng ta ngày nay gặp được duyên thù thắng, thật vô cùng thù thắng. Tôi cảm kích lão sư, tôi cảm kích hộ pháp, ở thế gian này khó có thể tìm được một người thứ hai nào có lòng cảm kích giống như tôi. Nguyên nhân là gì vậy? Tôi đã khế nhập rồi, tôi hiểu rõ rồi, từ sâu thẳm đáy lòng mà sanh ra sự cảm ân. Hầu hết mọi người thì sao? Mọi người thì ngay cả tâm còn chưa tìm thấy, cái gì gọi là tâm cũng không biết, đa số người đều xem duyên lự tâm thành chân tâm. Duyên lự là gì? Là tâm phân biệt, tâm chấp trước, đem những thứ này làm thành “tâm”, vậy thì không phải rồi. Vì sao

vậy? Vì cái tâm đó có sanh diệt, chấp trước có sanh diệt, phân biệt có sanh diệt, vọng tưởng có sanh diệt, lia khỏi cái này thì đó mới là chân tâm. Chỉ cần lia khỏi vọng tưởng phân biệt chấp trước thì chân tâm liền hiện tiền. Chân tâm không sanh không diệt, không đến không đi, không thường không đoạn, không một không khác. Trung Quán Luận nói đến 8 cái không, trong cảnh giới này thì bạn mới chân thật đạt được đại tự tại, trí huệ chân thật liền hiện tiền.

Hai câu sau cùng của bài kệ này “*nư Phật kim sắc thân, diệu tướng tất viên mãn*” là quả đức. Quả báo mà bạn chứng được không khác gì với chư Phật. Ở chỗ này chúng ta phải đặc biệt lưu ý, Hoàng lão cư sĩ đã nói rất hay “*Khả kiến ư u não phàm phu nhất đặng bỉ quốc, tất giai thân chân kim sắc, diệu tướng như Phật, viên mãn cụ túc*” (Có thể thấy phàm phu ưu não một khi sanh về nước kia thấy đều được thân chân kim sắc, diệu tướng như Phật, viên mãn đầy đủ). Ngài nói được rất hay, nói không sai, bạn nói xem lợi ích thù thắng như vậy bạn đi đâu mà tìm đây? Đừng nói trong đời này bạn tìm không được, mà đời đời kiếp kiếp, vô lượng kiếp đến nay bạn đều không tìm thấy. Trong đời này gặp duyên không đồng, bạn gặp được nhân duyên thù thắng đến như vậy, sự việc này ở ngay trước mắt, nhưng đôi mắt của bạn phải phóng quang thì mới được. Vì sao vậy? Vì bạn mới có thể chiếu kiến, nếu mắt của bạn không phóng quang thì dù ở trước mắt bạn cũng không nhận ra, vượt qua ngay trước mắt thì bạn nói xem đáng tiếc biết bao!

Nghe kinh mấy mươi năm bạn vẫn nghe không hiểu, nguyên nhân là gì vậy? Bạn vẫn chưa buông bỏ phiền não tập khí, cho nên nói tới nói lui, vẫn phải là phương pháp dạy học xưa của Phật Bồ-tát: Giới Định Huệ tam học, không thể nhảy vượt cấp được. Thời xưa dạy học nghiêm khắc nên người thành tựu nhiều, người đại thành tựu thì ít, người tiểu thành tựu thì rất nhiều. Hiện nay đại thành tựu thì không có mà tiểu thành tựu thì lại rất ít, khoa học kỹ thuật lớn mạnh vượt bậc, nhưng luân lý đạo đức, Giới Định Huệ tam học suy thoái rất lớn, không phải là tam học suy thoái mà là việc học tập của chính mình đã suy thoái rồi.

Đối với chân tướng sự thật vẫn phải rõ ràng minh bạch, chúng ta phải nên bỏ cứu như thế nào? Chúng ta phải bỏ túc Giới Định, không có giới định thì nhất định không thể nào khai huệ, bạn nghe giảng cũng chỉ có thể nghe được ngoài da mà thôi, chỉ nghe được ngôn thuyết còn ý nghĩa hàm chứa bên trong ngôn thuyết bạn không có cách nào nghe được. Bạn không lĩnh hội cho nên bạn không đạt được thọ dụng, bạn không đạt được pháp hỷ.

Trong giai đoạn hiện tại, đối với chúng ta thì giới là quan trọng nhất. Giới là gì? Đệ Tử Quy là giới, Thập Thiện Nghiệp là giới, không cần nói những điều cao xa, đây là căn bản của căn bản, bạn có hay không? Nếu bạn có Thập Thiện Nghiệp, có Đệ Tử Quy thì bạn rất ít phạm lỗi, trong cuộc sống hằng ngày xử sự đối nhân xử thế tiếp vật bạn sẽ rất khoan khoái, rất vui vẻ, rất ít lỗi lầm. Chúng ta ngày nay cuộc sống không vui vẻ, công việc rất vất vả, đối nhân xử thế tiếp vật đều tràn đầy lòng oán hận, đây là cái gì? Là mê, nếu thực hành được Đệ Tử Quy thì hiện tượng này toàn bộ đều thay đổi. Sau đó bạn nghe kinh thì mới nghe hiểu, bạn không có những thứ này thì bạn nghe sẽ không hiểu, dù bạn thân cận tôi 30 năm 40 năm thì vẫn sẽ không hiểu. Bạn có thể trì giới, bạn có thể y giáo phụng hành, vậy thì những thứ mà tôi nói bạn sẽ hiểu được. Nhất định phải thật làm, phải buông bỏ, buông bỏ phiền não tập khí, buông bỏ hết thấy bất thiện. Ý niệm bất thiện, tư duy bất thiện, ngôn luận bất thiện, tạo tác bất thiện, hết thấy đều buông bỏ. Ngược lại với thập thiện là thập ác, là bất thiện, những thứ trái ngược với Đệ Tử Quy hết thấy phải buông bỏ.

Đệ Tử Quy và Thập Thiện Nghiệp Đạo không khó tu, Đệ Tử Quy và Thập Thiện Nghiệp là bản thiện của chúng ta. “*Nhân chi sơ, tánh bản thiện*”, không phải học mà có, vốn dĩ chính là như vậy rồi. Hiện tại đã biến chất, hoàn toàn không giống nữa, mê mất chân tâm, mê mất bản tánh rồi, cho nên mới tạo tác hết thấy bất thiện. Do vì hết thấy bất thiện mà biến hiện ra tam đồ ác đạo. Cảnh giới bên ngoài là tùy theo ý niệm mà chuyên biến, cho nên Phật ở trong Đại kinh thường nói “*Nhất thiết pháp tùng tâm tướng sanh*”. Trong tâm của bạn nghĩ tự tư tự lợi, nghĩ tưởng danh văn lợi dưỡng, nghĩ tưởng tham sân si mạn, vậy thì Nhất Chân pháp giới biến thành cái gì? Biến thành nga quý, súc sanh, địa ngục. Có mấy người niệm niệm nghĩ tưởng là Đệ Tử Quy, nghĩ tưởng là Thập Thiện Nghiệp? Nói cho các vị biết, nếu suy nghĩ, hành vi của các vị luôn tương ứng với Đệ Tử Quy, tương ứng với Thập Thiện Nghiệp Đạo thì các vị nhất định sẽ không đọa tam ác đạo, vậy sẽ ở đâu? Các vị sẽ ở cõi người hoặc cõi trời, mới chân thật không bị mất đi thân người trong đời sau, đời sau có thể còn sống tốt hơn đời này, phước báo lớn hơn đời này. Nếu suy nghĩ lời nói hành vi của bạn đi ngược lại với hai điều trên thì bạn không phải là người nữa, lời tôi nói thật sự rất khó nghe, nhưng đó là lời thật. Bởi vì sao? Bạn đời sau không được ở cõi người mà ở tam ác đạo, những lời này tuyệt đối không phải mắng người, mà là nói chân tướng sự thật. Từ trên nền tảng nhân đạo mới xây dựng Bồ-tát đạo, Phật đạo. Bồ-tát đạo là Đại Thừa, Phật đạo là Nhất Thừa. Kinh Pháp Hoa nói “*duy chỉ có Nhất Thừa pháp, không*

hai cũng không ba”, chính là nói ý nghĩa Nhất Thừa pháp này, chúng ta không thể không biết.

Phàm phu chúng ta tội nghiệp sâu nặng thì có thể khế nhập cảnh giới Nhất Thừa hay không? Đáp án khẳng định là được, là có thể. Như Thiện Đạo Đại sư đã nói *“do bởi gặp duyên không đồng”*. Bạn phải nhận thức được duyên, đây chính là thiện căn của bạn. Bạn nắm bắt được duyên thì đó là phước đức. Nhận thức được duyên là thiện căn, bạn nắm lấy, không để cơ hội này vượt qua thì đây là phước đức. Cho nên trong Kinh Di Đà nói *“bất khả dĩ thiếu thiện căn, phước đức, nhân duyên đắc sanh bỉ quốc”* (không thể ít thiện căn, phước đức, nhân duyên mà được sanh về nước kia), muốn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc thì ba điều kiện là nhiều thiện căn, nhiều phước đức, nhiều nhân duyên.

Trong đời này tôi có một chút thành tựu như vậy, các vị đồng học muốn hỏi tôi, tôi có thể nói với các vị là tôi đã nắm chắc phần vãng sanh, không phải không nắm chắc. Nếu không nắm phần chắc vậy thì 55 này của tôi đều uổng công rồi. Bởi vì sao nắm chắc vậy? 55 năm qua tôi không nghỉ ngơi, ngày ngày đều làm, ngày ngày sửa lỗi, ngày ngày đổi mới. Sửa đổi lỗi lầm là một việc thật sự không dễ dàng, nhưng nhất định phải chăm chỉ, nhất định phải cảm ơn hết thầy chúng sanh, hết thầy hoàn cảnh, vì nó đã giúp đỡ cho ta. Đối với thiện duyên thuận cảnh, ta tùy thuận mà học, không khởi tham luyến, khởi tham luyến thì xong rồi, liền đọa lạc ngay. Đối với nghịch cảnh ác duyên, nhân sự không tốt, hoàn cảnh cũng không tốt thì không khởi sân hận, tuyệt đối không oán trời, không trách người. Biết đó là gì? Tự mình đã tạo ra nhân ác, nhân bất thiện, chiêu cảm quả báo như vậy thì có chấp nhận hay không? Phải chấp nhận. Hiện tại bạn không nhận thì tương lai vẫn phải nhận, nếu tương lai phải thọ nhận chi bằng bây giờ thọ nhận luôn, hoan hoan hỷ hỷ mà tiếp nhận, nghiệp chướng liền tiêu trừ, nghiệp chướng vừa tiêu trừ thì trí huệ liền tăng trưởng, phước đức liền hiện tiền.

Năm ngoài một vị lão Hòa thượng ở Hồng Kông qua đời, là lão Pháp sư Dục Minh, cũng là bạn cũ của tôi, hình như ông nhỏ hơn tôi hai tuổi, năm ngoài đã qua đời. Ông biết xem tướng đoán mạng, xem phong thủy, ông biết làm những thứ này, ông đến đường Hán Khẩu tìm tôi. Ông nói: “Pháp sư Tịnh Không, Ngài thật là có vận số tốt”. Thật ra mà nói tôi làm gì có vận số tốt chứ? Ông đã xem qua số mạng của tôi, 45 tuổi chết thì có vận số tốt gì chứ? Tôi không ngừng sửa đổi, bản thân quan trọng nhất là nhận sai, bản thân có sai mà không thừa nhận thì đây là việc tệ hại nhất, người như vậy thì rất khó quay đầu. Phải nhận sai, nhận sai thì bạn mới có thể sửa đổi sai lầm, mới có sự tiến bộ, hay nói cách khác, về

sau mỗi năm một hạnh phúc hơn, mỗi năm có trí huệ hơn. Bạn nói xem cuộc sống như vậy vui sướng biết bao, người vui vẻ thì sẽ không dễ sanh bệnh, không dễ dàng già yếu, người không vui vẻ thì rất dễ sanh bệnh, rất dễ già yếu. Ngạn ngữ có nói “*lo buồn khiến con người ta già*”, người có ưu lo thì già rất nhanh, những sự việc như vậy các vị chỉ cần chú ý một chút thì sẽ phát hiện được. Con người khi đang có công việc bình thường, mỗi ngày đều bận rộn với công việc của mình nên họ quên mất đi việc già, siêng năng mà làm việc. Sau khi về hưu không có việc gì để làm, về nghỉ hưu thì nghĩ rằng mình đã già rồi, họ liền nghĩ đến già, “ta già rồi”, người mà già rồi thì như thế nào? Người già thì như thế nào? Người già thì thường sanh bệnh, họ lo sợ bị bệnh, họ lo lắng sanh bệnh, họ lo sợ bệnh thì chính là nghĩ đến bệnh, thế là bệnh liền đến. Sau khi bị bệnh thì sợ chết, sợ chết là nghĩ đến chết, họ sẽ chết rất là nhanh. Bạn hãy xem rất nhiều đồng học bạn bè của chúng ta, sau khi về hưu được hai năm mà không gặp mặt, vừa gặp mặt lại thì thấy họ già đi bằng như mười mấy hai mươi năm, thay đổi nhiều đến như vậy. Họ nhìn tôi rất là ngưỡng mộ, họ nói “Pháp sư vì sao mỗi năm một trẻ hơn vậy?”. Họ không hiểu được đạo lý này, chúng tôi thì nhìn thấy rất rõ ràng, rất minh bạch. “*Nhất thiết pháp tùng tâm tướng sanh*” (hết thấy pháp từ tâm mà sanh), nếu bạn hiểu rõ đạo lý này thì vì sao bạn không nghĩ đến Phật? Bạn mỗi ngày từ sớm đến tối nghĩ tưởng lung tung để làm gì? Cho nên đọc kinh giúp cho chúng ta điều gì? Giúp chúng ta nghĩ đến Phật, Phật ở đâu vậy? Phật ở trong kinh điển, tất cả chúng ta ngày ngày ở cùng nhau nghiên cứu thảo luận Phật pháp là nghĩ tưởng đến Phật, nghĩ tưởng như vậy là chính xác. Chánh niệm, chánh tư duy thì làm sao không an lạc được? Ngoài nghĩ tưởng đến Phật, đến Bồ-tát ra còn lại đều gọi là tà niệm, tà tư duy. Tuy rằng bạn nghĩ tưởng đến trời, đến thần cũng được xem là chánh niệm, chánh tư duy, nhưng nó không rốt ráo, không triệt để.

Đây đều là nói “*gặp duyên không đồng*”, duyên đã đầy đủ rồi, thành tựu hay không là ở tại thiện căn, thiện căn rất quan trọng. Thứ nhất, thiện căn của thế gian pháp là không tham, không sân, không si. Thiện căn của thế gian pháp bao gồm cả sáu cõi. Đối với tất cả pháp, bao gồm thân thể này của chúng ta, nhất định không có tham ái, vô tham, vô sân, vô si. Bồ-tát vẫn cần phải có một thiện căn, Bồ-tát chỉ có một cái thiện căn là tinh tấn Ba-la-mật trong sáu Ba-la-mật. “Tinh” là thuần mà không tạp, “tấn” là tuyệt không thoái chuyển, đây là thiện căn duy nhất của Bồ-tát.

Thế xuất thế gian tổng gộp lại mà nói thì thiện căn chỉ có bốn cái: vô tham, vô sân, vô si và tinh tấn. Bạn chỉ cần nắm bắt được bốn cái này thì bạn vĩnh viễn

sẽ tiến về phía trước chứ không thụt lùi về sau nữa, thiện pháp của thế xuất thế gian bạn đều thành tựu rồi. Rất nhiều người hiểu được, cũng biết giảng, giảng cũng rất rõ ràng rành mạch, nhưng đối với thế gian pháp thì họ như thế nào? Vẫn còn có tâm tham, vậy thì cũng hết cách, chỉ cần có tâm tham sân si ở trong thế gian pháp thì thiện căn của xuất thế gian không còn nữa, tinh tấn không có phần. Tuy thường thường nhắc đến “*nhất môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*” nhưng làm không được, cho dù làm được thì cái đó không phải là thiện căn. Vì sao vậy? Vì đã có xen tạp tham sân si ở trong đó, đã phá hỏng “*nhất môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*” rồi. Cho nên họ không khai ngộ, tuy rằng rất dụng công, ngày ngày đều có vẻ rất dũng mãnh tinh tấn, nhưng không khai ngộ, vẫn cứ mê hoặc điên đảo y như cũ. Đây chính là trong kinh giáo thường nói “*bất giải Như Lai chân thật nghĩa*” (không hiểu nghĩa chân thật của Như Lai). Chúng ta mong muốn “*nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa*” nhưng kết quả thì như thế nào? Kết quả là “*bất giải Như Lai chân thật nghĩa*”, vậy thì bạn không thể nào khế nhập được cảnh giới của Như Lai, sự việc chính là như vậy. Vẫn là phải rõ ràng, phải hiểu rõ, vậy thì đúng.

Hai câu sau cùng này nói được rất hay, phần sau bài kệ tụng này càng ý nghĩa hơn nữa. Trong tiểu khoa chúng tôi đánh dấu là “*bi ích chánh niệm*”, là tâm đại bi giúp lợi ích chánh niệm.

“*Diệt dĩ đại bi tâm, lợi ích chư quần phẩm, ly dục thâm chánh niệm, tịnh huệ tu phạm hạnh*” (Cũng đem tâm đại bi, lợi ích các quần sanh, ly dục sâu chánh niệm, tịnh huệ tu phạm hạnh)

Đây là nói người vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, hoa khai kiến Phật, thân tâm thanh tịnh, trí huệ dũng mãnh, đại bi vô lượng, tự giác giác tha, thành tựu Bồ-đề. Chúng ta đọc tiếp theo những lời phía sau:

“Thị giai A Di Đà Phật oai thần lực cố, bốn nguyện lực cố, mãn túc nguyện cố, minh liễu, kiên cố, cứu cánh nguyện cố, cố năng lệnh, trường dạ ưu não chi phàm phu, trí huệ thanh tịnh, thân tâm như Phật. Do thị khả kiến, thử độ đại tâm phàm phu, mong Phật gia bị, thượng bối vãng sanh, đắc vô sanh nhẫn, hựu hà túc dĩ” (Đây đều là do sức uy thần, sức bốn nguyện, nguyện đầy đủ, sáng suốt, kiên cố, cứu cánh của A Di Đà Phật, có thể khiến cho phàm phu trong đêm dài ưu não, đắc trí huệ thanh tịnh, thân tâm như Phật. Do đó có thể thấy: phàm phu đại tâm ở cõi này, được Phật gia bị, bèn vãng sanh thượng phẩm, đắc Vô-sanh-nhẫn, thì có gì lạ đâu?)

Chúng ta xem đến chỗ này, mấy câu nói này của Hoàng lão cư sĩ nói được rất chính xác, vô cùng chân thật. Tôi muốn nói với các đồng học, trước khi chúng ta vãng sanh thì được Phật lực gia trì, như vậy bạn mới có thể tin, mới có thể khẳng định sự gia trì sau khi vãng sanh đến Cực Lạc. Hiện tại chúng ta chưa vãng sanh thì có thể nhận được 10 phần gia trì, vãng sanh đến thế giới Cực Lạc thì chúng ta tin rằng sẽ nhận được 100 phần gia trì. Chúng ta ngày nay học tập có thể buông bỏ phiền não tập khí, có thể như lý như pháp mà tinh tấn thì làm gì mà không được Phật lực gia trì chứ? Phật lực gia trì rõ ràng nhất, từ ngoại duyên mà nói đó chính là cuộc sống an định, đời sống vật chất không cần phải bận tâm chút nào, đây không phải Phật lực gia trì thì là cái gì? Khi mới bắt đầu học, lúc đó tôi vẫn chưa xuất gia, Chương Gia Đại sư nói với tôi: **“Chỉ cần chân thành phát tâm, y giáo phụng hành, buông bỏ vạn duyên thì một đời này của bạn tự nhiên sẽ được Phật Bồ-tát chăm lo, không cần chính mình phải lo lắng chút nào”**. Tôi tin lời của lão sư, đây là lý do mà thành tựu của cả đời tôi không giống với người khác, người khác thì chưa chắc chịu tin vào lời của lão sư, tôi thì tin tưởng 100%, người lớn thì làm sao lại lừa tôi, không có lý do gì để lừa gạt tôi cả. Tôi cùng với Chương Gia Đại sư vào lúc đó thì Ngài đã 65 tuổi rồi, tôi 26 tuổi, Ngài hơn tôi 39 tuổi, đáng là bậc ông của tôi rồi. Ngài đối xử với một người trẻ tuổi như tôi như là đối với con cháu của mình vậy, làm sao có thể lừa gạt tôi được, 100% y giáo phụng hành, tuy chưa đạt được 100% nhưng đều muốn nâng lên. Cho nên cả cuộc đời tôi chưa hề cầu cạnh một ai, đối chết lạnh chết thì cũng đáng đời vì chính mình đời trước không tu, không có phước! Đi xin xỏ người khác thì đúng là một sự việc rất khó coi, cả đời tôi dù đối chết hay lạnh chết tôi cũng sẽ không đưa tay ra hỏi xin người ta một xu nào, đây là cá tính của tôi. Toàn bộ đều là cầu ở Phật, Phật lực gia trì, bản thân tôi không làm việc nào có chút miễn cưỡng cả. Vì sao vậy? Khổ lắm! Cho nên có người đến hỏi tôi, “thưa Pháp sư, nếu có người tặng Ngài một món tiền bảo Ngài xây một đạo tràng, món tiền này chỉ có thể xây được một nửa thôi, không đủ để xây hết thì Ngài phải làm thế nào?” Tôi nói tôi không làm, tôi cũng không cần làm, tôi tuyệt đối sẽ không nói rằng còn thiếu chưa đủ thì tôi đi ra ngoài xin thêm, việc này tôi không làm được, tôi sẽ xả bỏ thật sạch sẽ, quyết không thể để cho thân tâm mình có chút gánh nặng nào. Có việc thì tôi sẽ vì mọi người mà làm, duyên chín muồi rồi thì làm, duyên không chín muồi thì quyết không làm những sự việc này. Tuổi tác càng cao thì dường như duyên cũng dần dần ngày một chín muồi, càng ngày càng nhiều, có duyên phần thì tôi sẽ thay mọi người làm thêm ít việc tốt, tự bản thân tôi không làm, mà

là thay mọi người làm việc tốt. Rất nhiều người muốn tu phước, không biết cách tu như thế nào, tôi giới thiệu cho họ, tôi giúp đỡ họ tu, việc này thì được.

Hiện tiền thì được Phật lực gia trì, nhưng làm thế nào để được Phật lực gia trì? Tâm của bạn phải đồng với tâm của Phật, nguyện của bạn phải đồng với nguyện của Phật, tâm của Phật chính là “Tâm Bồ-đề”, chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi, đây là tâm của hết thầy chư Phật, chúng ta có phải là có cái tâm này. Chân thành thì quyết không có hư vọng, nếu khởi tâm hư vọng đối với người, một vọng thì hết thầy đều vọng, đối với chư Phật Bồ-tát cũng là tâm hư vọng thì làm sao có được cảm ứng chứ, không thể nào! Nếu bạn thật sự dùng chân tâm, tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm chánh giác, tâm từ bi thì không những là cảm ứng đạo giao với Phật Bồ-tát mà còn cảm ứng đạo giao với hết thầy chúng sanh, cảm ứng đạo giao với thiên địa quỷ thần, tự nhiên như vậy.

Nguyện đồng với nguyện của Phật, 48 nguyện của A Di Đà Phật, 48 nguyện thì quá nhiều, nếu bạn không có cách nào ghi nhớ được thì bạn hãy nắm chắc tổng cương lĩnh. Tổng cương lĩnh là gì? Là Tứ Hoàng Thệ Nguyện. “*Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ*”, bạn phải có cái nguyện này. Độ là gì? Là giúp đỡ, vô lượng vô biên chúng sanh, khi họ cần đến sự giúp đỡ thì chủ động giúp đỡ họ, không nên đợi họ đến cầu, đợi họ đến cầu thì chúng ta đã sai rồi, chúng ta sợ ý quá không chiếu cố đến họ. Họ đến, vừa nhìn thấy họ đến thì lập tức phải chiếu cố, trong việc chiếu cố họ thì quan trọng nhất chính là giúp họ giác ngộ, cho nên vẫn là dạy học. Bạn xem Thích-ca Mâu-ni Phật năm xưa còn tại thế, giảng kinh hơn 300 hội, thuyết pháp 49 năm, ngày ngày đều dạy người giác ngộ, ngộ rồi thì “*liạ khổ được vui*”. Ở Trung Quốc thì các vị nhìn thấy Ngài Huệ Khả, đây là nhị tổ của Thiên Tông, khi Ngài chưa giác ngộ thì Ngài cảm thấy khổ, tâm bất an, tâm bất an chính là có âu lo. Ngài thỉnh cầu Tổ sư Đạt-ma an tâm cho Ngài, Tổ sư Đạt-ma giúp cho Ngài khai ngộ, sau khi khai ngộ thì Ngài liền hiểu, lo âu trong tâm liền không còn nữa, lo âu, vướng mắc, vọng tưởng chấp trước toàn bộ không còn nữa. Tổ sư Đạt-ma liền đem y bát truyền lại cho Ngài, Ngài trở thành nhị tổ của Thiên Tông. Giác rồi thì an, cho nên chư Phật Như Lai giúp đỡ hết thầy chúng sanh giác ngộ thì đây là việc lớn số một, nếu không giúp đỡ họ được việc này thì tất cả những việc khác đều là giả, không phải là chân thật. Kinh Bát Nhã nói rất hay “*phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*” (tất cả những thứ có hình tướng đều là hư vọng). Họ không có đồ ăn, bạn tặng thức ăn cho họ, họ không có cái mặc, bạn tặng quần áo cho họ, nhưng bạn không có giúp đỡ họ giác ngộ, “*phàm sở hữu tướng giai thị hư*

vọng”, tất cả những thứ bạn làm đều là hư vọng. Cái gì mới là chân thật? Giúp đỡ họ giác ngộ mới là chân thật, giúp đỡ họ vãng sanh là chân thật ở trong chân thật, chân tướng sự thật này không thể nào không biết. Đạo lý này thật sự là rất sâu, kinh Phật nói rất rõ ràng, Tổ sư Đại đức cũng đã nói rất minh bạch, bạn phải xem nhiều, phải nghe nhiều. Xem không rõ, nghe không hiểu thì vấn đề ở đâu vậy? Nghiệp chướng quá nặng. Nghiệp chướng tóm lại mà nói là một chữ “nghi”, tham sân si mạn nghi, nghe xong thì sao? Bán tín bán nghi, việc này thì khó.

Cho nên người thật sự tu hành, phải làm ra tấm gương tốt cho những người nghi ngờ xem, họ nhìn thấy rồi thì mới tin, nếu họ chưa nhìn thấy thì bạn nói họ sẽ không dám tin. Cũng như Thích-ca Mâu-ni Phật năm xưa còn tại thế đã làm ra tấm gương cho chúng ta xem, chúng ta tuy rằng không nhìn thấy nhưng trong kinh điển thì có ghi chép. Trong Đại Tạng Kinh thì có Thích Ca Phổ và Thích Ca Phương Chí, đó là truyện ký của Thích-ca Mâu-ni Phật do người thời nhà Đường viết lại. Sau khi chúng ta đọc, tự nhiên sẽ sinh ra sự kính ngưỡng đối với Thế Tôn, bạn mới có thể sanh ra được tâm cung kính. Tiến thêm một bước là phát nguyện muốn học Ngài, muốn học tập ở Ngài, đây là học Phật! Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi chính là sự biểu lộ trong công việc và cuộc sống thường ngày. Công việc của Ngài là dạy học, bạn hãy xem Ngài đối người tiếp vật, những tình tiết nhỏ nhặt đó là gì? Nói cho các vị biết, những chi tiết nhỏ nhặt chính là Đệ Tử Quy, chính là Thập Thiện Nghiệp. Các vị xem lời nói cử chỉ, đối người tiếp vật của Ngài trong cuộc sống thường ngày, các vị đem Đệ Tử Quy ra mà đối chiếu xem. Cho nên sự ghi chép về cuộc sống của Ngài chính là giới luật, không có chút gì là miễn cưỡng, rất tự nhiên.

Thời gian đã hết rồi, chúng tôi chỉ giảng đến đây thôi.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ